

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3592/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đặt tên đường mới trên địa bàn quận Tân Phú

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2006/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VII về bổ sung Quỹ đặt, đổi tên đường của thành phố;

Xét Tờ trình số 3138/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 6 năm 2011 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về đặt tên đường mới trên địa bàn quận Tân Phú và ý kiến thống nhất của Hội đồng đặt mới, sửa đổi tên đường, công viên, quảng trường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh tại cuộc họp ngày 08 tháng 11 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay đặt tên đường mới cho 31 (Ba mươi một) đường trên địa bàn quận Tân Phú (danh sách đường kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận Tân Phú theo chức năng của mình, tổ chức thực hiện những vấn đề có liên quan đến việc đặt tên đường nêu ở Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng đặt mới, sửa đổi tên đường, công viên, quảng trường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, Thủ trưởng các Sở - ngành có liên quan nêu tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hứa Ngọc Thuận

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH

Đường đặt tên mới trên địa bàn quận Tân Phú
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3592/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)

1	NGUYỄN QUÝ ANH	Đặt tên cho hẻm 30/47 Tân Kỳ - Tân Quý. Từ đường Tân Kỳ - Tân Quý đến hẻm 15 Cầu Xéo. Dài 460m.
2	HOA BẰNG	Đặt tên cho đường vào Trường Trung học Phổ thông Tân Bình. Từ đường Nguyễn Cửu Đàm đến hẻm 67A Nguyễn Cửu Đàm. Dài 341m.
3	NGUYỄN THẾ TRUYỆN	Đặt tên cho đường trước trụ sở Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì. Từ đường Trương Vĩnh Ký đến cuối đường. Dài 478m.
4	ĐẶNG THẾ PHONG	Đặt tên cho đường vào Trường Tiểu học Tân Sơn Nhì. Từ đường Âu Cơ đến đường Trần Tấn. Dài 198m.
5	DIỆP MINH CHÂU	Đặt tên cho đường nối Tân Sơn Nhì với đường Trương Vĩnh Ký. Từ đường Tân Sơn Nhì đến đường Trương Vĩnh Ký. Dài 572m.
6	NGUYỄN SÁNG	Đặt tên cho hẻm 76 đường Lê Trọng Tấn. Từ đường Lê Trọng Tấn đến hẻm 118 Lê Trọng Tấn. Dài 384m.
7	NGUYỄN ĐỖ CUNG	Đặt tên cho hẻm 118 đường Lê Trọng Tấn. Từ đường Lê Trọng Tấn đến đường nối Trường Chinh, Dương Đức Hiền. Dài 377m
8	BÙI XUÂN PHÁI	Đặt tên cho hẻm 144 đường Lê Trọng Tấn. Từ đường Lê Trọng Tấn đến đường nối Trường Chinh, Dương Đức Hiền. Dài 379m
9	HUỖNH VĂN GẮM	Đặt tên cho hẻm 74 Tân Kỳ - Tân Quý. Từ đường Tân Kỳ - Tân Quý đến đường Hồ Đắc Di. Dài 233m.

10	PHẠM NGỌC THẢO	Đặt tên cho đường nối đường Dương Đức Hiền với đường Nguyễn Hữu Dật nối dài. Từ đường Dương Đức Hiền đến đường Nguyễn Hữu Dật nối dài. Dài 750m.
11	LƯU CHÍ HIẾU	Đặt tên cho đường dọc kênh Tây Thạnh. Từ đường Chế Lan Viên đến kênh 19/5. Dài 872m.
12	NGUYỄN QUANG ĐIỀU	Đặt tên cho đường số 19. Từ đường Nguyễn Suý đến hẻm 20 Phạm Ngọc. Dài 200m.
13	VÕ CÔNG TỒN	Đặt tên cho đường vào Chung cư Nhiều Lộc C. Từ đường Tân Hương đến hẻm 211 đường Tân Quý. Dài 269m.
14	NGUYỄN HẢO VĨNH	Đặt tên cho hẻm 101 đường Gò Dầu. Từ đường Gò Dầu đến cuối đường. Dài 318m.
15	DƯƠNG THIỆU TƯỚC	Đặt tên cho nhánh đường Lý Tuệ. Từ đường Lý Tuệ đến đường Tân Kỳ - Tân Quý. Dài 198m.
16	LÊ ĐÌNH THỤ	Đặt tên cho đường trước Trường Mầm non Nhiều Lộc. Từ đường Vườn Lài đến đường số 1. Dài 233m.
17	CAO VĂN NGỌC	Đặt tên cho hẻm 32 đường Khuông Việt. Từ đường Khuông Việt đến đường Khuông Việt (đường hình chữ U). Dài 404m.
18	NGUYỄN NGHIÊM	Đặt tên cho hẻm 19 đường Thoại Ngọc Hầu. Từ đường Thoại Ngọc Hầu đến cuối đường. Dài 359m.
19	ĐOÀN HỒNG PHƯỚC	Đặt tên cho hẻm 42 đường Huỳnh Thiện Lộc Từ đường Trịnh Đình Trọng đến đường Huỳnh Thiên Lộc. Dài 456m.
20	NGHIÊM TOẢN	Đặt tên cho hẻm 568 đường Lũy Bán Bích và hẻm 48 đường Thoại Ngọc Hầu. Từ đường Lũy Bán Bích đến đường Thoại Ngọc Hầu. Dài 442m.
21	HOÀNG XUÂN HOÀNH	Đặt tên cho hẻm 177 đường Lũy Bán Bích. Từ đường Lũy Bán Bích đến hẻm 245/29 đường Hòa Bình. Dài 200m.
22	NGUY NHƯ KONTUM	Đặt tên cho hẻm 19 đường Thạch Lam (43/1 đường Thạch Lam cũ). Từ đường Thạch Lam đến đường Quách Vũ. Dài 296m.

23	NGUYỄN THIỆU LÂU	Đặt tên cho hẻm 196 đường Tô Hiệu (hẻm 140, Đảo 15 cũ). Từ đường Tô Hiệu đến hẻm 24/181. Dài 200m.
24	TRẦN QUANG QUÁ	Đặt tên cho hẻm 220 đường Tô Hiệu. Từ đường Tô Hiệu đến đường Nguyễn Mỹ Ca. Dài 366m.
25	LÊ THẬN	Đặt tên cho hẻm 63 đường Chu Thiên. Từ đường Lương Trúc Đàm đến đường Chu Thiên. Dài 238m.
26	NGUYỄN VĂN VỊNH	Đặt tên cho hẻm 133 đường Hòa Bình (245/29 Lũy Bán Bích cũ). Từ đường Hòa Bình đến đường Lý Thánh Tông. Dài 414m.
27	HUỲNH VĂN MỘT	Đặt tên cho hẻm 409 đường Lũy Bán Bích. Từ đường Lũy Bán Bích đến đường Tô Hiệu. Dài 491m.
28	TRẦN VĂN CẢN	Đặt tên cho hẻm 93 đường Lũy Bán Bích. Từ đường Lũy Bán Bích đến cuối đường. Dài 319m.
29	LÊ QUÁT	Đặt tên cho hẻm 58 đường Lũy Bán Bích. Từ đường Lũy Bán Bích đến Kênh Tân Hóa. Dài 348m.
30	NGUYỄN TRỌNG QUYỀN	Đặt tên cho hẻm 64 đường Lũy Bán Bích. Từ đường Lũy Bán Bích đến kênh Tân Hóa. Dài 350m.
31	NGUYỄN VĂN YẾN	Đặt tên cho hẻm 194 đường Phan Anh. Từ đường Phan Anh đến đường Tô Hiệu. Dài 319m.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ